

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DUY TIÊN
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2019/HSST
Ngày 17/10/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY TIÊN - HÀ NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Ngọc Thuận.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Quốc Phòng; Ông Trần Đức Liên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tươi - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 63/2019/HSST ngày 20 tháng 9 năm 2019, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2019/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Lương Đình P, sinh năm 1996; tên gọi khác: Không; nơi cư trú: Đội 6, xã T, huyện B, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Đình Q và bà Phạm Thị H; vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 24/5/2019 đến ngày 02/6/2019 bị chuyển sang áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay; có mặt.

2. Cầm Trọng K, sinh năm 2000; tên gọi khác: Không; nơi cư trú: Thôn 6, xã C, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cầm Trọng Kh và bà Lê Thị Á; vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 24/5/2019 đến ngày 02/6/2019 bị chuyển sang áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay; có mặt.

- Bị hại: Anh Nguyễn Hữu V, sinh năm 1976; địa chỉ: thôn V, xã B, huyện D, tỉnh Hà Nam; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Ngọc D, sinh năm 1949; địa chỉ: 9/17 Đội V, quận H, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

- Người làm chứng: Anh Vũ Viêt L, sinh năm 2000 (vắng mặt); ông Trần Văn P, sinh năm 1952 (có mặt); bà Phạm Thị H, sinh năm 1969 (vắng mặt); ông Lương Trọng Đ, sinh năm 1969 (vắng mặt); chị Ngô Thị V, sinh năm 1973

(vắng mặt); anh Trần Văn C, sinh năm 1985 (vắng mặt); chị Lương Thị X, sinh năm 1990 (có mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lương Đình P và Cầm Trọng K là bạn trọ cùng phòng tại nhà ông Trần Văn P, sinh năm: 1952, ở thôn V, xã B, huyện D. Do thiếu phương tiện đi lại nên Lương Đình P đã nảy sinh ý định trộm cắp xe mô tô của người khác để sử dụng. Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 23/5/2019, trong lúc uống bia tại quán C thuộc thôn T, xã B, huyện D, P nói với K *“Tí uống bia xong đi xem có cái xe nào tàn tàn thì lấy”*. Hiểu ý P rủ mình đi trộm cắp xe mô tô, K nói *“Ừ, lấy thì lấy xa ra một chút, thôi ở đây không nói chuyện này nữa”*. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày sau khi uống bia xong P và K đi bộ về. Khi đến cổng nhà anh Nguyễn Hữu V ở thôn V, xã B, huyện D, thấy trong cổng nhà anh V có 03 chiếc xe mô tô dựng cách mép đường bê tông khoảng 02 m, P bảo K *“Mày đứng ngoài chờ, tao vào dắt xe ra rồi cùng đẩy về”*, K nói *“Mày vào dắt xe ra tao đẩy xe cho”*. P tiến lại gần thấy chiếc xe Dream BKS: 16F6-366X không khóa cổ, khóa càng, P đứng bên trái của xe mô tô Dream dắt lùi xe ra ngoài đường. Khi P dắt được xe ra ngoài, K dùng tay đẩy phía sau xe mô tô Dream để cùng nhau mang xe về phòng trọ. Tại đây, P dùng tay tháo chiếc gương chiếu hậu bên trái của xe ra, K lấy kéo, P lấy dao gọt hoa quả cùng nhau vặn ốc tháo hộp đầu đèn của xe, P rút rắc hộp điện rồi khởi động cho xe nổ máy nhưng không đi được nên Phong và Kiên dắt xe ra quán để sửa.

Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 23/5/2019, K cầm ba lô quần áo đi bộ phía trước còn P dắt xe mô tô Dream BKS: 16F6-3668 đi sau về hướng đường cao tốc C - Ninh Bình để sửa. Khi đi đến hầm cống chui thuộc thôn V, xã B thì bị Công an xã B phát hiện, đuổi bắt và bàn giao cho cơ quan CSĐT Công an huyện Duy Tiên điều tra theo quy định.

Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda loại xe Dream, màu sơn Nâu, BKS 16F6-366X, số khung HA0608WY169586, số máy HA05E0169631, xe không có giỏ, xe không có gương chiếu hậu; 01 gương chiếu hậu bên trái của xe mô tô Dream; 01 chiếc kéo dài 17,5 cm, lưỡi kéo bằng kim loại, chuôi bằng nhựa màu đỏ; 01 con dao, loại dao gọt hoa quả dài 19,8 cm, phần cán dao bằng nhựa màu vàng; 01 ốc kim loại có gen dài 3,3 cm trên có 01 long đen đường kính 0,7 cm; 01 đăng ký mô tô, xe máy số A0044417 của xe 16F6-366X. Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Nguyễn Hữu V: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda loại xe Dream, BKS: 16F6-366X, 01 gương chiếu hậu bên trái của xe mô tô Dream, 01 ốc kim loại có gen dài 3,3 cm trên có 01 long đen đường kính 0,7 cm và 01 đăng ký mô tô, xe máy số A0044417 của xe 16F6-366X. Anh V không có yêu cầu gì.

Tại bản kết luận về việc định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 22/KL-HĐ ngày 24/5/2019 của Hội đồng định giá kết luận: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Dream màu sơn nâu, BKS: 16F6-366X trị giá 4.500.000 đồng.

Quá trình điều tra, gia đình Lương Đình P xuất trình bệnh án điều trị tâm thần của Lương Đình P. Ngày 31/5/2019 cơ quan CSĐT Công an huyện Duy Tiên đã ra Quyết định trưng cầu giám định pháp y về tâm thần đối với Lương Đình P. Tại bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 247 ngày 30/7/2019 của Viện pháp y tâm thần Trung ương kết luận: Bị can Lương Đình P tiền sử có bệnh động kinh toàn thể cơn lớn đã điều trị khỏi. Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định bị can Lương Đình P không có bệnh tâm thần. Tại các thời điểm trên bị can đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Cáo trạng số 62/CT- VKS ngày 18/9/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam truy tố các bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát huyện Duy Tiên giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ: Khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt Lương Đình P từ 15 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng; Cầm Trọng K từ 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng. Về trách nhiệm dân sự không đặt ra giải quyết; tịch thu tiêu hủy 01 chiếc kéo, 01 con dao và tuyên án phí đối với các bị cáo.

Các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt, ngoài ra không tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện Duy Tiên và Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên và Kiểm sát viên:* Trong quá trình điều tra, truy tố, cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, HĐXX xác định các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án là hợp pháp.

[2] *Về nội dung vụ án:* Xét lời của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Do đó, có đủ cơ sở kết luận:

Do thiếu phương tiện đi lại nên Lương Đình P đã rủ Chăm Trọng K đi tìm xe mô tô để trộm cắp. Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 23/5/2019 lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của gia đình anh Nguyễn Hữu V ở thôn Văn P, xã B, huyện D, Lương Đình P và Chăm Trọng K đã lén lút trộm cắp 01 chiếc xe mô tô Honda Dream, BKS: 16F6 – 366X trị giá 4.500.000 đồng.

Căn cứ Kết luận giám định pháp y tâm thần thì: Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định bị cáo Lương Đình P không có bệnh tâm thần. Tại các thời điểm trên bị cáo đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi vì vậy bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi và phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình.

Hành vi nêu trên của các bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm tài sản của người khác được pháp luật bảo hộ, đồng thời ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Hành vi của Lương Đình P đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Hành vi của Chăm Trọng K cảnh giới cho Lương Đình P thực hiện việc lấy trộm tài sản, sau đó cùng P dịch chuyển tài sản khỏi nhà người bị hại đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” với vai trò đồng phạm. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Các bị cáo có nhân thân tốt; không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm i, s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] *Xét vai trò:* Lương Đình P là người khởi xướng, rủ rê và trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên giữ vai trò đầu; Chăm Trọng K là người giúp sức, cảnh giới cho P thực hiện hành vi phạm tội nên giữ vai trò đồng phạm.

Từ nhận định trên, thấy rằng: Các bị cáo có nhân thân tốt, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng xét thấy không cần thiết phải cách ly khỏi xã hội mà cho các bị cáo cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát của gia đình và xã hội tạo điều kiện cho bị cáo cải sửa mình.

[5] *Về hình phạt bổ sung:* các bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo là phù hợp thực tế.

[6] *Về trách nhiệm dân sự:* người bị hại đã nhận lại tài sản, nay không ai có yêu cầu gì khác nên không đặt ra giải quyết.

[7] *Về vật chứng vụ án:* Đối với: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda loại xe Dream, BKS: 16F6-366X, 01 gương chiếu hậu bên trái của xe mô tô Dream, 01 ốc kim loại có gen dài 3,3 cm trên có 01 long đen đường kính 0,7 cm và 01 đăng ký mô tô, xe máy số A0044417 của xe 16F6-366X, nay đã trả lại cho người bị hại nên không đặt ra xem xét; đối với 01 chiếc kéo đã cũ, 01 con dao đã cũ là công cụ phạm tội không còn giá trị sử dụng nên tịch thu cho tiêu hủy.

[8] *Về án phí hình sự sơ thẩm:* Các bị cáo phải nộp theo quy định.

Từ nhận định trên:

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố: Các bị cáo Lương Đình P, Cầm Trọng K phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt:

+ Lương Đình P 15 (Mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 30 (Ba mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

+ Cầm Trọng K 12 (Mười hai) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 24 (Hai mươi bốn) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lương Đình P cho UBND xã Tr, huyện B, tỉnh Hà Nam quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Cầm Trọng K cho UBND xã C, huyện N, tỉnh Thanh Hóa quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự. Trường hợp người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước tổng hợp với hình phạt của bản án mới.

2. *Về vật chứng*: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự và điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu cho tiêu hủy: 01 chiếc kéo đã cũ, 01 con dao.

Đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Duy Tiên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Tiên ngày 19/9/2019.

3. *Về án phí hình sự sơ thẩm*: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Buộc các bị cáo Lương Đình P, Cầm Trọng K mỗi bị cáo phải chịu số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Báo cho các bị cáo, người bị hại có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9

Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- Công an huyện Duy Tiên;
- VKSND huyện Duy Tiên;
- Chi cục THADS huyện Duy Tiên;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Bị cáo; Người bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Ngọc Thuận

